



**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

---

**MAI VIỆT TÂM**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH**  
**HUYỆN NGỌC HÒI, TỈNH KON TUM**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ**  
**MÃ SỐ: 60.34.04.10**

**Đà Nẵng - Năm 2017**

Công trình được hoàn thành tại  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. ĐOÀN GIA DŨNG**

**Phản biện 1: TS. NGUYỄN HIỆP**

**Phản biện 2: PGS.TS. NGUYỄN THỊ NHƯ LIÊM**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 08 tháng 9 năm 2017

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, ĐHDN

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

NSNN là một công cụ chính sách tài chính quan trọng của một quốc gia, là một khâu quan trọng trong điều tiết kinh tế vĩ mô. Ngân sách huyện có vai trò cung cấp phương tiện vật chất cho sự tồn tại và hoạt động của chính quyền huyện và các cấp chính quyền cơ sở, đồng thời là một công cụ để thực hiện quản lý toàn diện các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Tại Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, công tác quản lý NS cấp huyện còn nhiều bất cập, việc lập, chấp hành và quyết toán NS cấp huyện còn chậm, chưa đổi mới; tình trạng quản lý thu, chi vẫn còn thất thoát, chưa có quan điểm xử lý rõ ràng về các khoản chi sai qui định của Nhà nước hoặc chưa tập trung đúng mức về quản lý chi NS... Xuất phát từ những yêu cầu thực tế trên, tác giả quan tâm và muốn đi sâu nghiên cứu vấn đề này. Vì vậy, tác giả đã chọn đề tài “Hoàn thiện công tác quản lý ngân sách huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum” làm đối tượng nghiên cứu với mục đích góp phần hoàn thiện công tác quản lý NS cấp huyện của huyện Ngọc Hồi nói riêng và NSNN nói chung.

### 2. Mục tiêu nghiên cứu

- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về công tác quản lý NSNN cấp huyện.

- Phân tích thực trạng về quản lý NSNN của huyện Ngọc Hồi.

- Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện công tác quản lý NSNN của huyện Ngọc Hồi trong thời gian đến.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Là những vấn đề lý luận và thực trạng công tác quản lý NSNN cấp huyện. Do tính chất và phạm vi nghiên cứu rộng, ngoài ra luận văn theo định hướng thực hành, mang tính thực tiễn góp phần làm rõ hơn thực trạng quản lý NSNN tại huyện Ngọc Hồi sau

13 năm thực hiện Luật NS và làm tài liệu tham khảo cho việc lãnh đạo, điều hành quản lý ngân sách nhà nước cho UBND huyện... nên đề tài tập trung nghiên cứu Chi ngân sách cấp huyện huyện Ngọc Hồi.

Phạm vi nghiên cứu: nghiên cứu một cách hệ thống các khoản thu - chi phạm vi huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Bài luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, thống kê, khái quát hóa vấn đề, bảng biểu minh họa...

#### **5. Cấu trúc của luận văn:**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý ngân sách cấp huyện.

Chương 2: Thực trạng quản lý ngân sách cấp huyện tại huyện Ngọc Hồi giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2016.

Chương 3: Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách cấp huyện tại huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

#### **7. Tổng quan tài liệu**

Trong thời gian qua đã có nhiều đề tài, bài viết nghiên cứu về công tác quản lý NSNN. Tuy nhiên, mỗi địa phương có những điều kiện đặc điểm khác nhau, nên thực trạng công tác quản lý NSNN cũng khác nhau vì vậy cần những giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

## CHƯƠNG 1

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN

## 1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ NSNN CẤP HUYỆN

### 1.1.1. Tổng quan về NSNN

#### *a. Khái niệm NSNN*

NSNN được qui định tại Luật NSNN năm 2002 như sau: "NSNN là toàn bộ các khoản thu chi của Nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và được thực hiện trong một năm để đảm bảo thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Nhà nước".

#### *b. Chức năng của NSNN*

- Thực hiện cân đối giữa khoản thu và các khoản chi (bằng tiền) của Nhà nước.

- Huy động nguồn tài chính và đảm bảo các nhu cầu chi tiêu theo dự toán nhà nước.

#### *c. Vai trò của NSNN*

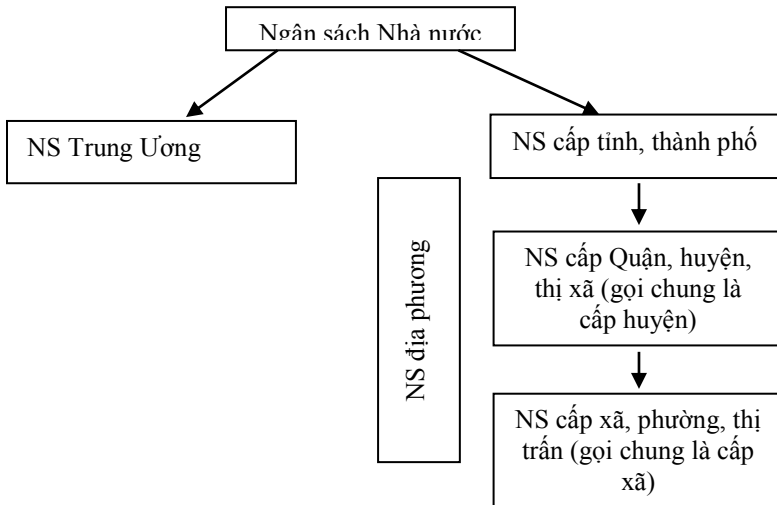
- NSNN đảm bảo nguồn tài chính đáp ứng cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước trong từng thời gian cụ thể.

- NSNN là công cụ tài chính của Nhà nước góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế, điều chỉnh kinh tế vĩ mô.

- NSNN là công cụ giải quyết các vấn đề của xã hội.

- NSNN giữ vai trò điều chỉnh nền kinh tế phát triển cân đối giữa các ngành, các vùng, lãnh thổ, hạn chế những khuyết tật của cơ chế thị trường, chống độc quyền, chống liên kết nâng giá hoặc cạnh tranh không bình đẳng làm tổn hại chung đến nền kinh tế

#### d. Hệ thống NSNN



#### - Nguồn thu của ngân sách huyện gồm:

- + Các khoản thu ngân sách huyện hưởng 100%.
- + Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện.
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh.
- + Thu từ huy động đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Khoản 3, Điều 8 của Luật Ngân sách

#### - Nhiệm vụ chi của ngân sách huyện:

- + Chi đầu tư phát triển.
- + Chi thường xuyên.
- + Chi bổ sung cho ngân sách xã.
- + Chi trả nợ gốc và lãi các khoản tiền huy động cho đầu tư quy định tại Khoản 3, Điều 8 của Luật Ngân sách.
- + Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính của cấp tỉnh
- + Chi chuyển nguồn từ ngân sách huyện năm trước sang ngân sách huyện năm sau

### **1.1.2. Khái niệm quản lý NSNN**

Quản lý NSNN nói chung là việc sử dụng những công cụ, biện pháp tổng hợp để tập trung một phần nguồn tài chính quốc gia hình thành quỹ NSNN và thực hiện phân phối, sử dụng nguồn quỹ đó một cách hợp lý, có hiệu quả nhằm thoả mãn các nhu cầu của Nhà nước và đạt được những mục tiêu kinh tế, xã hội

### **1.1.3. Mục tiêu và tiêu chí đánh giá quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện**

#### ***a. Mục tiêu***

Mục tiêu chung của quản lý chi NSNN cấp huyện là làm sao mang lại một kết quả tốt nhất về phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích kinh tế giữa một bên là nhà nước và một bên là các chủ thể khác trong xã hội

Mục tiêu cụ thể của quản lý chi ngân sách cấp huyện:

- Phân bổ nguồn lực theo hướng ưu tiên chiến lược, chính sách phát triển của huyện.

- Bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục đích.

- Sử dụng NSNN có hiệu quả.

- Kiểm soát chi tiêu công trên địa bàn huyện.

#### ***b. Tiêu chí đánh giá quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện***

- Tính hiệu lực:

- Tính hiệu quả

- Tính bền vững

- Tính phù hợp

### **1.1.4. Nguyên tắc cơ bản về quản lý NSNN**

- Nguyên tắc đầy đủ, trọn vẹn

- Nguyên tắc thống nhất

- Nguyên tắc cân đối NS

- Nguyên tắc công khai hóa

- Nguyên tắc rõ ràng, trung thực, chính xác

## **1.2. NỘI DUNG CỦA QUẢN LÝ NS CẤP HUYỆN**

Quản lý NS được thực hiện theo một chu trình có bốn khâu: lập NS, thực hiện NS, quyết toán NS và kiểm tra, thanh tra NS. Trong một năm NS, đồng thời có cả bốn khâu đó, chấp hành NS của chu trình hiện tại, quyết toán NS của chu trình trước, kiểm tra, thanh tra NS chu kì trước và lập NS của chu trình sau

### **1.2.1. Lập dự toán NS cấp huyện**

Mục tiêu cơ bản của việc lập dự toán NS là nhằm tính toán đúng đắn NS trong kỳ kế hoạch, có căn cứ khoa học và căn cứ thực tiễn các chỉ tiêu thu, chi của NS trong kỳ kế hoạch.

Yêu cầu trong quá trình lập NS cấp huyện.

Căn cứ lập dự toán NS cấp huyện.

Qui trình lập dự toán NS cấp huyện.

### **1.2.2. Chấp hành NS cấp huyện**

Chấp hành thu NS

Chấp hành chi NS

Điều chỉnh dự toán NS.

### **1.2.3. Quyết toán NS cấp huyện**

Quyết toán NS là khâu cuối cùng của một chu trình NS. Quyết toán NS là việc tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện thu, chi NS trong năm theo quyết định của các cơ quan có thẩm quyền, cũng như xem xét trách nhiệm pháp lý của thủ trưởng đơn vị trong việc huy động và sử dụng NS

### **1.2.4. Công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán NS cấp huyện**

Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán là một trong những nội dung quan trọng của công tác quản lý NS. Nó đảm bảo cho việc thực hiện NS đúng pháp luật, đảm bảo việc sử dụng nguồn lực đóng góp của nhân dân theo



đúng mục tiêu đề ra, tránh những hậu quả xấu đè nặng lên người dân, người chịu thuế

### **1.3. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ NSNN CẤP HUYỆN**

**1.3.1. Văn bản pháp quy của Nhà nước về NSNN**

**1.3.2. Công tác tổ chức bộ máy quản lý NSNN**

**1.3.3. Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý NSNN**

**1.3.4. Hiện đại hóa nền hành chính**

**1.3.5. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý**

### **1.4. THỰC TIỄN QUẢN LÝ NS CẤP HUYỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG KHÁC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1.4.1. Thực tiễn quản lý NS cấp huyện ở một số địa phương**

- Thực tiễn quản lý NS Huyện Đức Phổ - Tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2013.

- Thực tiễn quản lý NS Huyện Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2011 – 2013

**1.4.2. Bài học kinh nghiệm trong quản lý NS cấp huyện**

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN TẠI HUYỆN NGỌC HỒI GIAI ĐOẠN TỪ 2011 ĐẾN NĂM 2016**

#### **2.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HUYỆN NGỌC HỒI**

**2.1.1. Điều kiện tự nhiên huyện Ngọc Hồi**

**a. Vị trí địa lý**

Ngọc Hồi là một huyện miền núi, vùng cao, biên giới của tỉnh Kon Tum, nằm cách thành phố Kon Tum khoảng 60 km về hướng Bắc. Do tiếp giáp với Lào và Campuchia nên huyện Ngọc Hồi được gọi là “Ngã Ba Đông Dương” – vùng địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng của tỉnh Kon Tum và cả nước.

**b. Địa hình, khí hậu**

- Địa hình: Địa hình cao ở phía Đông Bắc-Tây và Tây Nam, thoải nghiêng dần về phía Đông Nam

- Khí hậu: nhiệt đới núi cao.

**c. Tài nguyên khoáng sản**

Nhóm khoáng sản kim loại quý hiếm

Nhóm khoáng sản vật liệu xây dựng gồm: đá, cát, sỏi xây dựng.

**2.1.2. Tình hình kinh tế huyện Ngọc Hồi**

**a. Tăng trưởng và cơ cấu kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2016 là 26,3%/năm. Cơ cấu kinh tế huyện Ngọc Hồi chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và thương mại – dịch vụ, giảm dần ngành nông – lâm nghiệp.

**2.1.3. Cơ cấu tổ chức quản NS cấp huyện**

**2.2. THỰC TRẠNG THU, CHI NSNN CẤP HUYỆN, HUYỆN NGỌC HỒI, GIAI ĐOẠN 2011 – 2016**

**2.2.1. Thực trạng thu NSNN tại huyện Ngọc Hồi từ 2011 – 2016**

*Bảng 2.1. Tình hình thực hiện dự toán thu NSNN trên địa bàn huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2011 – 2016*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Thu từ TP kinh tế Quốc doanh	5.636	8.610	4.039	4.727	5.896	14.939
2	Thu từ TP kinh tế NQD	7.868	9.552	13.181	31.292	36.552	28.721
3	Lệ phí trước	3.261	2.948	3.107	6.259	6.549	5.893

	bạ						
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.457	1.773	1.892	2.582	3.072	4.127
5	Thu phí và lệ phí	29.535	24.771	40.017	66.378	35.042	5.183
	TR. Đò: Phí bãi gỗ	28.851	23.978	29.942	59.478	33.072	1.563
6	Tiền sử dụng đất	5.531	25.183	19.805	22.768	9.911	45.330
7	Thu khác	3.491	6.404	6.436	8.223	8.301	6.196
<b>Tổng cộng</b>		<b>56.779</b>	<b>79.241</b>	<b>88.477</b>	<b>142.230</b>	<b>105.324</b>	<b>110.389</b>

Thu NSNN trên địa bàn huyện Ngọc Hồi qua các năm không ổn định, tăng đều ở giai đoạn 2011 – 2013, tăng đột biến vào năm 2014.

*Bảng 2.2. Biến động thu từ thành phần kinh tế NQD trên địa bàn huyện Ngọc Hồi*

Giai đoạn	Tổng thu NSNN trên địa bàn (Triệu đồng)	Tổng thu từ TP kinh tế NQD (Triệu đồng)	Tỉ lệ thu từ TP kinh tế NQD/Tổng thu trên địa bàn (%)
2011-2013	224.497	30.601	13,63
2014-2016	357.942	96.565	26,98
<b>Tổng cộng</b>	<b>582.440</b>	<b>127.166</b>	<b>21,83</b>

Giai đoạn 2011-2016 thu từ hoạt động sản xuất - thương mại của thành phần kinh tế ngoài quốc doanh tăng rất nhanh, tỷ lệ tăng trưởng bình quân 38,4%/năm. Điều đó chứng tỏ việc bồi dưỡng và khai thác nguồn thu từ khu vực hoạt động sản xuất kinh doanh đã được chính quyền địa phương hết sức quan tâm, từng bước đổi mới và có hiệu quả, thể hiện ở số cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại dịch vụ tăng từ 1.061 cơ sở năm 2011 lên 1.980 cơ sở vào năm 2016.

### **2.2.2. Thực trạng chi NSNN tại huyện Ngọc Hồi từ 2011 – 2016**

**a. Chi đầu tư**

**Bảng 2.3. Tỷ lệ chi đầu tư trong tổng chi NS huyện Ngọc Hồi**

STT	Năm	Tổng chi NS huyện (triệu đồng)	Chi đầu tư (triệu đồng)	Tỷ lệ chi đầu tư XDCB/Tổng chi (%)
1	2011	187.792	33.816	18,01
2	2012	299.379	70.343	23,50
3	2013	316.796	77.410	24,44
4	2014	371.795	84.452	22,70
5	2015	403.167	89.102	22,10
6	2016	373.989	80.241	21,45
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.952.918</b>	<b>435.364</b>	<b>22,29</b>

Tổng chi đầu tư XDCB của huyện trong 5 năm (2011-2016) thực hiện là 435.364 triệu đồng, chiếm tỷ trọng bình quân là 22,3% tổng chi NS của huyện, Như vậy cơ cấu chi đầu tư xây dựng cơ bản của huyện Ngọc Hồi chiếm tỷ lệ thấp trong tổng số chi NS trên toàn huyện. Mặt khác tốc độ chi đầu tư xây dựng cơ bản của huyện cũng không đồng đều giữa các năm, vốn đầu tư XDCB được bố trí tăng đột biến từ năm 2012.

**b. Chi thường xuyên**

**Bảng 2.4. Tỷ lệ chi thường xuyên trong tổng chi NS huyện Ngọc Hồi**

Năm	Tổng chi NS huyện (triệu đồng)	Chi thường xuyên (triệu đồng)	Tỷ lệ chi TX/Tổng chi
2011	187.792	116.911	62,3
2012	299.379	181.982	60,8
2013	316.796	186.422	58,8
2014	371.795	213.100	57,3
2015	403.167	219.810	54,5
2016	373.989	238.740	63,8
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.952.918</b>	<b>1.156.964</b>	<b>59,2</b>

Tổng chi thường xuyên tăng đều qua các năm từ 116.911 triệu đồng năm 2011 lên 238.740 triệu đồng năm 2016. Theo cơ cấu chi thì chi thường xuyên chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng chi NS huyện. Về giá trị tuyệt đối thì chi thường xuyên có sự tăng đột biến từ năm 2012 là do thời điểm này nhiều chính sách nhà nước thay đổi và nằm trong giai đoạn ổn định NS từ 2011 -2016

Trong cơ cấu chi thường xuyên thì chi cho giáo dục và chi sự quản lý hành chính là 2 khoản chi chiếm tỷ lệ lớn nhất. Qua các năm ta thấy chi cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo luôn chiếm trên 52% trong tổng chi thường xuyên. Điều này cho thấy địa phương ưu tiên vào phát triển giáo dục đào tạo trên địa bàn

### 2.2.3. Môi quan hệ giữa thu – chi

*Bảng 2. 5. Tình hình khả năng tự cân đối huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2011-2016*

STT	Chỉ tiêu	Năm	Năm	Năm	Năm	Năm	Năm
		2011	2012	2013	2014	2015	2016
1	Chi trong cân đối NS	187.792	299.280	316.647	370.880	402.600	372.924
2	Thu NSNN địa phương được hưởng	34.790	58.107	62.185	96.289	106.883	73.099
3	Tỷ lệ tự cân đối (%)	19	19	20	26	27	20

Nguồn thu NS trên địa bàn huyện được hưởng chi cân đối được dưới 30% trong tổng chi cân đối NS huyện, cao nhất là 27% vào năm 2015 và khả năng tự cân đối qua các năm không được cải thiện nhiều. Điều này cho ta thấy NS huyện còn phụ thuộc rất lớn vào NS cấp trên bổ sung để đảm bảo cho những nhiệm vụ chi của huyện

## 2.3. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NSNN CẤP HUYỆN, TẠI HUYỆN NGỌC HỒI

### 2.3.1. Tình hình lập dự toán, phân bổ dự toán chi NSNN cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi

**Bảng 2.6 Tổng hợp dự toán chi NS huyện Ngọc Hồi**

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Kế hoạch đầu năm	Tr đồng	128.918	196.442	256.771	285.957	297.240	273.812
2	Thực hiện	Tr đồng	187.792	299.379	316.796	298.467	403.167	373.989
3	TH/KH	%	145,7	152,4	123,4	104,4	135,6	136,6

Trong những năm qua công tác lập dự toán NS huyện chưa đánh giá hết được các yếu tố tác động đến quá trình thu chi NS huyện làm cho giá trị thực hiện lớn hơn nhiều so với số kế hoạch đề ra, gây khó khăn trong việc quản lý và điều hành NS hàng năm

a. Chi đầu tư xây dựng cơ bản

- Căn cứ lập dự toán
- Trình tự lập dự toán
- Phân bổ dự toán
- Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư

b. Chi thường xuyên

- Căn cứ lập dự toán
- Trình tự lập dự toán
- Phân bổ dự toán chi thường xuyên

### **2.3.2. Tình hình chấp hành dự toán chi NS cấp huyện**

**a. Tình hình giao và thông báo dự toán chi năm sau**

- Việc giao và thông báo kế hoạch vốn đầu tư XD CB
- Việc giao và thông báo dự toán chi thường xuyên

**b. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ chi**

Tổng chi NS huyện năm 2011 là 187.792 triệu đồng, bằng 145,7% dự toán, năm 2012 là 299.379 triệu đồng, bằng 152,4% dự toán, năm 2013 là 316.796 triệu đồng, bằng 123,4% dự toán, năm 2014 là 371.795

triệu đồng, bằng 130% dự toán, năm 2015 là 403.167 triệu đồng, bằng 135,6% dự toán, năm 2016 là 373.989 triệu đồng, bằng 136,6% dự toán

### **2.3.3. Công tác quyết toán NS**

Phòng Tài chính – Kế hoạch chưa xuất toán được một số khoản chi không đúng nguồn NS trong dự toán được giao.

Phòng Tài chính – Kế hoạch chưa kiểm soát được đơn vị có thực hiện chi hay chi lập hồ sơ để rút NS về.

Từ năm 2011-2016 qua công tác phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã giảm trừ giá trị quyết toán so với giá trị đề nghị quyết toán là 1.285 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm bình quân 0,41%

### **2.3.4. Thanh tra, kiểm tra, giám sát chi NS**

Mỗi năm một lần phòng Tài chính – Kế hoạch kiểm tra tình hình tài chính tại các đơn vị dự toán. Cơ quan Thanh tra nhà nước cấp huyện tiến hành thanh tra tình hình quản lý, sử dụng NS của các đơn vị dự toán theo hình thức vụ việc hoặc chọn mẫu. Công tác kiểm soát chi NS được thực hiện thường xuyên qua hệ thống Kho bạc Nhà nước cấp huyện. Việc thanh kiểm tra của cơ quan thanh tra tài chính cấp trên và kiểm toán nhà nước được thực hiện 2 năm một lần.

## **2.4. ĐÁNH GIÁ QUẢN LÝ CHI NS NHÀ NƯỚC TẠI HUYỆN NGỌC HỒI**

### **2.4.1. Những kết quả đạt được**

#### ***a. Trong lập dự toán chi NSNN cấp huyện***

Việc lập và phân bổ dự toán chi NSNN cấp huyện 2011 - 2016 cơ bản đảm bảo kịp thời, đúng quy trình.

- Về việc lập kế hoạch nguồn vốn đầu tư và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư về cơ bản kịp thời, đúng quy trình, cụ thể cho từng công trình, dự án theo tinh thần Nghị quyết 11/CP và Chỉ thị 1792/TTg, đã bố trí vốn

đầu tư theo thứ tự ưu tiên trả nợ các dự án hoàn thành, giải phóng mặt bằng tái định cư, khắc phục thiên tai.

- Về việc lập dự toán và phân bổ dự toán chi thường xuyên; Việc lập dự toán chi thường xuyên cơ bản đã đảm bảo định mức, chế độ, thực hiện kịp thời, đúng quy trình.

***b. Trong chấp hành dự toán chi NSNN cấp huyện***

- Đối với vốn đầu tư XDCB
- Đối với kinh phí chi thường xuyên

***c. Trong quyết toán chi NSNN cấp huyện***

Hàng năm Phòng TCKH đã tổ chức thực hiện quyết toán NS kịp thời, đúng quy định, công tác quyết toán NSNN đã tuân thủ nguyên tắc quyết toán từ dưới lên, chi tiết theo từng mục chi của mục lục NSNN và quyết toán đến từng chứng từ chi tiêu của đơn vị

Qua công tác quyết toán NSNN đã gắn với việc đánh giá tình hình triển khai thực hiện các cơ chế chính sách phát triển KTXH, từ đó có những tham mưu điều chỉnh kịp thời, hiệu quả

***d. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thu chi NS***

Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra rất sát sao và đúng kế hoạch đề ra, đến tận cơ sở và có số liệu cụ thể, giúp phát hiện được những sai phạm và có những biện pháp xử lý kịp thời

**2.4.2. Những hạn chế trong công tác quản lý chi NS cấp huyện tại huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum**

***a. Hạn chế trong công tác lập dự toán NSNN***

Việc lập dự toán NSNN hàng năm của huyện chưa thực sự xuất phát từ cơ sở, chưa dự báo đầy đủ chính xác các yếu tố tác động lên quá trình chi NSNN cấp huyện

Phân bổ vốn đầu tư phân tán, dàn trải, thời gian xây dựng kéo dài vẫn chưa được khắc phục một cách triệt để.



Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quan tâm chưa đúng mức đến công tác lập dự toán, chưa bao quát hết nhiệm vụ chi.

***b. Hạn chế trong chấp hành NSNN***

Bộ máy tổ chức thực hiện còn công kênh, sự phối hợp giữa các đơn vị chức năng có liên quan chưa tốt; cán bộ kế toán ở xã, phường trình độ chuyên môn nghiệp vụ không cao, không thường xuyên nắm bắt được các quy định mới trong quản lý chi NS

Trong năm năm các đơn vị dự toán thường đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự toán để đáp ứng nhu cầu chi tiêu theo thực tế, dẫn đến việc lập dự toán hàng năm chỉ là hình thức.

Tình trạng chi không đúng nguồn NS vẫn đang còn xảy ra ở các đơn vị dự toán.

Huyện sử dụng nguồn dự phòng dùng để chi cho một số nhiệm vụ chi không đúng theo quy định của Luật NSNN.

Việc quản lý chi tiêu của nhiều cơ quan, đơn vị dự toán vẫn mang tính tự phát, chưa có kế hoạch dự kiến vào đầu năm nên dễ dẫn đến tình trạng mất cân đối kinh phí hoạt động vào cuối năm

***c. Hạn chế trong Quyết toán NS huyện***

Báo cáo quyết toán NS hàng năm gửi cơ quan tổng hợp còn chậm.

Một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong năm không đủ nguồn vốn bố trí nên phải ứng dự toán NS năm sau, hoặc có những nhiệm vụ chi do các đơn vị triển khai không kịp thời, phải chuyển nguồn sang năm sau

Mối quan hệ giữa quyết toán chi NS và hiệu quả KTXH chưa có tiêu chí để đánh giá, vì vậy khi đánh giá nhiều nội dung còn định tính, chung chung

Phòng Tài chính – Kế hoạch chưa kiên quyết xuất toán được một số khoản chi không đúng nguồn NS trong dự toán được giao

Quyết toán chi đầu tư chưa phân định rõ ràng nguồn vốn đầu tư, vốn đầu tư chuyển thành tài sản cố định, tài sản lưu động

***d. Hạn chế trong công tác thanh tra, kiểm tra***

Việc kiểm tra của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện không thường xuyên. Bên cạnh đó vẫn có sự chồng chéo lẫn lộn chức năng kiểm tra, thanh tra NS giữa cơ quan Thanh tra Tài chính, Thanh tra Nhà nước, Kiểm toán nhà nước và Ủy ban kiểm tra nên gây ra khó khăn phiền phức cho các đơn vị cơ sở.

Hiệu quả và hiệu lực của hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp còn rất hạn chế.

Công tác kiểm soát chi tại Kho bạc huyện nhiều khi cán bộ thừa hành không hiểu hết chính sách chế độ, không kiểm soát chi chặt chẽ, làm sai chức năng thẩm quyền, máy móc, dập khuôn

Công tác thanh tra, kiểm tra mới chỉ triển khai thực hiện đối với một số chuyên đề riêng biệt.

***e. Nguyên nhân hạn chế***

- Lập dự toán chi NS nhà nước cấp huyện:

+ Nhận thức của cán bộ kế toán còn hời hợt, không chịu lắng nghe, cộng với trình độ nhận thức về nghiệp vụ kế toán và nghiệp vụ tin học đang còn nhiều hạn chế.

+ Tình trạng nể nang, chủ nghĩa bình quân...trong phân bổ vốn

- Tổ chức thực hiện quản lý chi NS nhà nước cấp huyện

+ Kỹ luật trong việc quản lý NS chưa nghiêm, vẫn đang còn tính chất nể nang dẫn đến tình trạng chi không đúng nguồn ngân sách vẫn đang còn xảy ra ở các đơn vị dự toán

+ Một số cán bộ kế toán ở các đơn vị tuổi đã cao gây khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ thông tin, không thường xuyên cập nhật các văn bản mới, quy định mới.

- Quyết toán chi NS:

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa xuất toán được một số khoản chi không đúng nguồn NS trong dự toán được giao.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa đôn đốc các đơn vị bổ sung nhiệm vụ chi nếu đang còn tồn quỹ.

+ Quyết toán chi NS chủ yếu thực hiện ở Phòng Tài chính - Kế hoạch dựa trên hồ sơ đơn vị lập nên là chủ yếu nên chưa kiểm soát được việc đơn vị có lập hồ sơ khống hay không

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát chi.

+ Các thành viên Hội đồng Nhân dân huyện đa phần là những người làm quản lý, không thực hiện các chuyên môn về nghiệp vụ tài chính.

+ Công tác thanh tra kiểm tra thực tế tại đơn vị không thường xuyên.

+ Trong quá trình kiểm soát chi NS mỗi cán bộ Kho bạc nhà nước đảm nhận các công việc khác nhau, mỗi lĩnh vực của mỗi đơn vị được nhiều cán bộ thực hiện.

### **CHƯƠNG 3**

## **MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CỦA HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM**

### **3.1. PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI NSNN CẤP HUYỆN, TẠI HUYỆN NGỌC HỒI**

**3.1.1. Phương hướng, mục tiêu phát triển KTXH và nhu cầu về chi tài chính - NS tại huyện Ngọc Hồi đến năm 2020**

#### ***a. Quan điểm và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội***

##### ***Quan điểm phát triển***

Phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ cao và bền vững, cơ cấu kinh tế hợp lý trên cơ sở khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của huyện.

Phát huy nội lực, tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh và Trung ương; tăng cường hợp tác quốc tế trong khuôn khổ hợp tác giữa Kon Tum và tỉnh Nam Lào.

Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đô thị hóa và hiện đại hóa mạng lưới kết cấu hạ tầng, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, đoàn kết các dân tộc, giữ vững ổn định chính trị và quốc phòng, an ninh

### ***Mục tiêu phát triển***

#### ***Mục tiêu cụ thể***

***b. Dự báo nhu cầu tài chính - ngân sách và khả năng đáp ứng từ NSNN cấp huyện cho yêu cầu phát triển KT – XH của huyện Đăkglei đến năm 2020***

**3.1.2. Quan điểm, định hướng quản lý thu NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi**

#### ***Quan điểm***

*Thứ nhất*, Quản lý nguồn thu một cách chặt chẽ nhưng đồng thời phải tạo điều kiện để khuyến khích các thành phần kinh tế hoạt động trên địa bàn huyện mở rộng SXKD

*Thứ hai*, đa dạng hóa nguồn thu tạo ra sự đóng góp của các thành phần kinh tế trên địa bàn

*Thứ ba*, NSNN phải được cân đối theo nguyên tắc tổng số thu từ thuế, phí và lệ phí phải lớn hơn tổng số chi thường xuyên và góp phần tích lũy ngày càng cao vào chi đầu tư phát triển

#### ***Định hướng***

Quản lý và sử dụng NSNN theo hướng khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu cho NSNN. Nguồn thu chủ yếu trước hết là các khoản thuế.

Tăng cường NSNN và huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế và khai thác đầu tư từ bên ngoài để xây dựng huyện thành một trung tâm kinh tế phát triển năng động

### **3.1.3. Phương hướng hoàn thiện quản lý chi NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi**

#### ***a. Phương hướng hoàn thiện việc lập dự toán chi NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi***

- Đối với công tác lập kế hoạch và phân bổ vốn đầu tư: phải thực hiện tốt Luật đầu tư công, phải ưu tiên nguồn vốn để đầu tư các công trình trọng điểm, hạn chế đầu tư manh mún, dàn trải.

- Đối với công tác lập dự toán và phân bổ ngân sách chi thường xuyên: cần đánh giá hết được các yếu tố tác động đến quá trình thu, chi ngân sách huyện, tránh tình trạng bổ sung, điều chỉnh dự toán ngân sách, gây khó khăn trong việc quản lý và điều hành NSNN.

#### ***b. Phương hướng hoàn thiện việc chấp hành dự toán chi NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi***

- Về chi đầu tư XDCB: Tăng cường hướng dẫn tuân thủ quy trình hồ sơ thủ tục đầu tư XDCB, định mức, chế độ và đơn giá.

- Về chi thường xuyên: Tăng cường tập huấn, hướng dẫn các đơn vị chấp hành tốt định mức, chế độ chi ngân sách

#### ***c. Phương hướng hoàn thiện công tác kiểm soát chi NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi***

- Nghiên cứu, hoàn thiện các chế độ về kiểm soát chi NSNN theo nguyên tắc thống nhất về cơ chế và đầu mối kiểm tra, kiểm soát các khoản chi của NSNN

- Mọi khoản chi NSNN đều phải được chi trực tiếp từ KBNN và do KBNN kiểm tra, kiểm soát trước khi thanh toán, chi trả.

#### ***d. Phương hướng hoàn thiện công tác quyết toán chi NS cấp huyện, tại huyện Ngọc Hồi***

- Quyết toán chi đầu tư phải đảm bảo chính xác đầy đủ tổng mức vốn đầu tư đã thực hiện.

- Phải hạn chế nội dung chi chuyển nguồn sang năm sau, khi đã hết nhiệm vụ chi thì phải nộp trả NSNN, để đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi.

- Quyết toán phải theo đúng số thực chi theo quy định.

- Quyết toán NSNN phải có thuyết minh chi tiết

### **3.2. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI NS CẤP HUYỆN, TẠI HUYỆN NGỌC HỒI**

#### **3.2.1. Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản pháp quy về quản lý chi NSNN cấp huyện**

Hàng năm phải ban hành kịp thời Quy chế quản lý điều hành ngân sách huyện, cần cụ thể hóa làm rõ các quy định của cấp trên, nhất là quy trình phân bổ, giao dự toán, điều hành dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách.

#### **3.2.2. Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn công tác cán bộ, bộ máy quản lý chi NSNN cấp huyện**

- Thực hiện tiêu chuẩn hoá và chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ quản lý ngân sách

- Tăng cường đào tạo và đào tạo lại kiến thức quản lý tài chính và NSNN cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính

- Kiện toàn bộ máy tổ chức; Nâng cao năng lực và hiệu quả của bộ máy hành chính

- Hoàn thiện quy chế làm việc của cơ quan tài chính, và quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan

#### **3.2.3. Giải pháp hoàn thiện lập dự toán chi NS cấp huyện**

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo nhằm dự báo đầy đủ chính xác các yếu tố tác động lên quá trình chi NS cấp huyện

- Tập trung phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trong quá trình lập dự toán. Nghiên cứu kỹ phương án phân bổ NS giữa các lĩnh vực.

- Phân bổ vốn đầu tư tập trung cho một số công trình trọng điểm của huyện, đối với công trình mang tính chất hỗ trợ thì hỗ trợ thành nhiều đợt, nhiều năm.

- Định kỳ, vào thời kỳ đầu của giai đoạn bình ổn NS, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức tập huấn về xây dựng dự toán NS hàng năm.

#### **3.2.4. Giải pháp về tổ chức thực hiện chi NS cấp huyện**

- Cải cách bộ máy hành chính, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao vai trò trách nhiệm của cá nhân từng cá nhân.

- Triển khai tốt việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP; Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ.

- Quản lý cấp phát phải đúng nội dung công việc, theo tiến độ hoàn thành

- Cải thiện tính công khai minh bạch trong chi NSNN

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn qua công tác tập huấn

#### **3.2.5. Giải pháp về công tác quyết toán NS cấp huyện**

- Quy định cụ thể mức thưởng, phạt đối với cá nhân, tập thể của đơn vị chủ đầu tư trong việc lập báo cáo quyết toán chi đầu tư theo niên độ và báo cáo quyết toán chi đầu tư dự án hoàn thành.

- Cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi đầu tư dự án, công trình hoàn thành và quyết toán chi đầu tư theo niên độ phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra của mình

- Quyết toán NSNN phải tuân thủ nguyên tắc quyết toán từ dưới lên.

- Bảng quyết toán chi NSNN cần phải có phần thuyết minh quyết toán.

- Kiên quyết xuất toán các khoản chi không đúng nguồn NS trong dự toán được giao

- Trong quá trình quyết toán NS ngoài việc thực hiện chủ yếu ở Phòng Tài chính - Kế hoạch dựa trên hồ sơ đơn vị lập thì cán bộ trực

tiếp thẩm tra quyết toán phải xuống đơn vị để đối chiếu hồ sơ với thực tế nhằm tránh trường hợp các đơn vị có lập hồ sơ không

### **3.2.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính và kiểm soát chi**

- Kho bạc Nhà nước cần hoàn thiện và chuẩn hóa các qui trình nghiệp vụ nhằm quản lý, kiểm tra, kiểm soát theo dự toán được duyệt, đảm bảo theo chế độ chính sách và tiêu chuẩn định mức, hạch toán nội dung chi đúng theo mục lục NS, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không có trong dự toán

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng. Cần nâng tỷ trọng đại biểu HĐND chuyên trách giúp việc trong lĩnh vực NSNN.

- Tăng cường sự giám sát của cán bộ công nhân viên, của nhân dân

- Thực hiện đổi mới phương thức công khai tài chính, cải cách thủ tục, cung cấp kiến thức về tài chính NSNN.

### **3.2.7. Một số giải pháp khác**

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền.

- Hiện đại hóa nền hành chính và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường trách nhiệm trong quản lý chi NSNN, nghiêm túc thực hiện chủ trương THPT, CLP trong chi thường xuyên.

- Điều hành linh hoạt kế hoạch vốn đầu tư; ưu tiên nguồn vốn để đầu tư các công trình trọng điểm.

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng và xử lý các sai phạm trong quản lý tài chính.

## **3.3. KIẾN NGHỊ**

### **3.3.1. Kiến nghị với Bộ Tài chính**

### **3.3.2. Kiến nghị với tỉnh Kon Tum**



## KẾT LUẬN

NSNN được coi là huyết mạch của nền kinh tế, có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy cho sự phát triển kinh tế xã hội và bền vững, thực hiện chính sách xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh, là công cụ để Nhà nước quản lý và điều tiết vĩ mô nền kinh tế, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả quản lý nền kinh tế.

Công tác quản lý NSNN của huyện Ngọc Hồi trong thời gian vừa qua đã đạt được những thành tựu quan trọng, đảm bảo khá tốt các quy định của luật NSNN đối với quản lý NS cấp huyện thị, đã tạo những điều kiện quan trọng để thúc đẩy sự nghiệp phát triển toàn diện kinh tế xã hội trên địa bàn huyện từng bước xây dựng và phát triển huyện Ngọc Hồi thành thị xã thuộc khu vực miền núi trong thời gian tới.... Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác quản lý NS của huyện Ngọc Hồi vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập đang cản trở sự phát triển của nhiều mặt của huyện. Vì vậy, việc củng cố, hoàn thiện công tác quản lý NS cấp huyện ở huyện Ngọc Hồi là yếu tố quan trọng quyết định thành công chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện nói riêng và của Nhà nước Việt Nam nói chung.

Trên cơ sở những vấn đề lý luận và thực tiễn được trình bày trong luận văn, tôi xin rút ra một số kết luận:

- Để tăng cường hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với quản lý NSNN cần đổi mới một cách hiệu quả và sâu sắc công cụ quản lý, trong đó đội ngũ cán bộ quản lý là quan trọng nhất.

- Để xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường, nhà nước phải sử dụng một hệ thống các công cụ quản lý vĩ mô như kế hoạch, chính sách, các công cụ tài chính, pháp luật... Việc sử dụng các công cụ này thể hiện thông qua hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong bộ máy nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước.

- Thực hiện quản lý tốt nguồn thu và nhiệm vụ chi NS, đảm bảo chất lượng và hiệu quả, thu đúng và đầy đủ theo quy định pháp luật tạo môi trường kinh doanh công bằng giữa các đối tượng kinh doanh, chi NS tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp chính quyền, từng đơn vị góp phần hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ thúc đẩy huyện Ngọc Hồi phát triển ngày càng nhanh và bền vững.

Thông qua Luận văn “Hoàn thiện công tác quản lý NSNN tại huyện Ngọc Hồi” tôi muốn nêu những kết quả đạt được và những tồn tại, nguyên nhân trong công tác quản lý NS tại huyện Ngọc Hồi, trình bày một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NS huyện.

Tuy nhiên với khả năng hiểu biết của bản thân và thời gian có hạn nên bài viết sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, kính mong Quý thầy, cô giáo nhận xét, góp ý để bài viết được hoàn thiện hơn, với mong muốn đóng góp một phần vào công tác quản lý NS huyện Ngọc Hồi cho những năm tiếp theo.

**Khoa Quản lý chuyên ngành đã kiểm tra và xác nhận:**  
*Tóm tắt luận văn được trình bày theo đúng quy định về hình thức và  
đã được chỉnh sửa theo kết luận của Hội đồng*